

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 HĐND Thành phố quy định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Triển khai có hiệu quả các nội dung được quy định tại Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc Quy định nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố (sau đây gọi tắt là Nghị quyết).

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn 04 huyện và 13 xã thuộc vùng dân tộc thiểu số miền núi trong việc phát triển kinh tế - xã hội, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô toàn diện, bền vững, phát huy được tiềm năng, lợi thế của vùng và tinh thần tự lực của đồng bào dân tộc thiểu số, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi so với vùng nông thôn Hà Nội; xác định nhiệm vụ nâng cao đời sống đồng bào vùng dân tộc thiểu số là nhiệm vụ chính trị quan trọng, gắn liền với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### **2. Yêu cầu**

- Các nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan hoàn

thành các nhiệm vụ được phân công theo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; đảm bảo thống nhất trong chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Tăng cường sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả giữa các Sở, ban ngành, đơn vị và địa phương có liên quan trực tiếp đến công tác triển khai thực hiện các hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất trên địa bàn 13 xã dân tộc miền núi.

- Việc thực hiện triển khai các hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất phải đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng lộ trình; tạo sự đồng thuận cao nhất trong nhân dân, nhất là những đối tượng được thụ hưởng chính sách.

- Hoàn thành các chỉ tiêu theo tiến độ đã đề ra.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, MỨC HỖ TRỢ, THỜI GIAN HỖ TRỢ VÀ TRÌNH TỰ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

### **1. Đối tượng hỗ trợ**

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo người dân tộc thiểu số tại các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện đang sản xuất nông nghiệp, có nhu cầu được hỗ trợ.

- Doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), HTX tham gia vào chuỗi giá trị có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số.

### **2. Mức hỗ trợ**

Hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn Thành phố với 02 hình thức để triển khai thực hiện, cụ thể gồm: (1) *hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị*; (2) *hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ*.

#### *2.1. Nội dung, mức chi hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị*

a) Chi hỗ trợ tư vấn xây dựng liên kết: Chủ trì liên kết được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% chi phí tư vấn xây dựng liên kết, chi phí khảo sát đánh giá tiềm năng phát triển chuỗi giá trị; tư vấn xây dựng hợp đồng liên kết, phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy trình kỹ thuật, phương án phát triển thị trường tối đa không quá 300 triệu đồng, bao gồm:

- Chi khảo sát, điều tra xác định, lựa chọn địa bàn thực hiện kế hoạch liên kết và các hộ có nhu cầu, điều kiện để tham gia kế hoạch liên kết, nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Biểu số 01 - Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND.

- Chi nghiên cứu, lập và xây dựng kế hoạch liên kết, phương án sản xuất, nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Biểu số 02 - Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND.

b) Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật sản xuất, nghiệp vụ quản lý, quản trị chuỗi giá trị, năng lực tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ: Nội dung và mức chi thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính (Thay thế bằng điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính).

c) Hỗ trợ tối đa không quá 70% kinh phí mua nguyên liệu, giống cây, con, vật tư kỹ thuật (phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật) theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tối đa 03 chu kỳ sản xuất cho hộ nghèo, cận nghèo là người dân tộc thiểu số.

Mức hỗ trợ tối đa đối với 01 kế hoạch liên kết không vượt quá 50% tổng chi phí thực hiện 01 kế hoạch liên kết.

Trường hợp cùng một thời điểm, nội dung có nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ khác nhau (kể cả từ các chương trình, dự án khác), đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ có lợi nhất.

## 2.2. Nội dung, mức chi hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ

Nội dung, mức chi thực hiện theo quy định tại Phụ lục 05 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung, mức chi đối với hoạt động Khuyến nông địa bàn thành phố Hà Nội.

Kinh phí thực hiện một (01) dự án tối đa không quá 03 tỷ đồng; Khuyến khích bên nhận đặt hàng, các hộ gia đình, cộng đồng tham gia dự án có đóng góp đối ứng (bằng tiền, ngày công, hoặc hiện vật).

## 3. Tiến độ thực hiện

### 3.1. Giai đoạn 1:

Năm 2023: Tập trung rà soát, tổng hợp các hạng mục dự án, kế hoạch đầu tư trong năm 2024, xây dựng kế hoạch vốn, phân nguồn kinh phí triển khai trong 02 năm 2024-2025; ban hành hướng dẫn, biểu mẫu, quy trình, trình tự triển khai thực hiện theo quy định.

### 3.2. Giai đoạn 2:

+ Năm 2024: Xây dựng các kế hoạch, dự án, chương trình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở triển khai thực.

+ Năm 2025: Trên cơ sở các kế hoạch, dự án, chương trình đã được phê duyệt và triển khai trong năm 2024, tiếp tục triển khai trong năm 2025.

## 4. Trình tự thực hiện chính sách hỗ trợ

Căn cứ nhu cầu đăng ký của các đối tượng được hỗ trợ, đơn vị được giao chủ trì phối hợp với UBND cấp xã, UBND cấp huyện cùng lập danh sách các hộ nghèo, cận nghèo là dân tộc thiểu số có nhu cầu được hỗ trợ để tham gia phát triển sản xuất theo các hình thức (*Phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị và Phát triển sản xuất theo nhiệm vụ*); đồng thời huy động các các doanh nghiệp, HTX, Liên hiệp HTX có nhu cầu được tham gia làm chủ chuỗi liên kết để lên phương án thực hiện hỗ trợ.

## III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

**1. Nguồn kinh phí:** Kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên của Ngân sách Thành phố và đối ứng của các tổ chức, cá nhân tham gia.

\* Tổng kinh phí dự kiến thực hiện theo Nghị quyết: **60 tỷ đồng**

### **Trong đó:**

- Kinh phí từ Ngân sách Thành phố: **30 tỷ đồng**

- Kinh phí đối ứng của các tổ chức, cá nhân tham gia: **30 tỷ đồng**

\* Kinh phí dự kiến thực hiện giai đoạn 2024-2025: **30 tỷ đồng** (Kinh phí từ NSTP: 15 tỷ đồng; Kinh phí đối ứng của các tổ chức, cá nhân tham gia: 15 tỷ đồng)

\* Kinh phí dự kiến thực hiện năm 2024: **19 tỷ đồng** (Kinh phí từ NSTP: 9,5 tỷ đồng; Kinh phí đối ứng của các tổ chức, cá nhân tham gia: 9,5 tỷ đồng)

## **2. Lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ**

- Hàng năm đơn vị được giao chủ trì thực hiện chương trình phối hợp với Sở Tài chính rà soát, tổng hợp đối tượng, kinh phí báo cáo UBND Thành phố quyết định (đối với các dự án/ kế hoạch do cấp Thành phố làm chủ đầu tư); Phòng kinh tế cấp huyện phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch rà soát, tổng hợp đối tượng, kinh phí báo cáo UBND cấp huyện quyết định (đối với các dự án/ kế hoạch do cấp huyện làm chủ đầu tư).

- Căn cứ quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ của UBND Thành phố/Huyện, Sở Tài chính/Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu trình UBND cấp Thành phố/huyện bố trí dự toán kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng chính sách.

- Trên cơ sở các quyết định phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ, đơn vị được giao chủ trì cấp Thành phố/huyện phối hợp cơ quan tài chính và các đơn vị có liên quan thực hiện thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm chung**

Các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và chỉ đạo của UBND Thành phố:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung tại Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan thuộc ngành/lĩnh vực hoặc địa bàn quản lý nhà nước để hiểu rõ sự cần thiết, vai trò, ý nghĩa việc hỗ trợ, đưa Nghị quyết vào đời sống thực tế của người dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô toàn diện, bền vững, phát huy được tiềm năng, lợi thế của vùng và tinh thần tự lực của đồng bào dân tộc thiểu số, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi so với vùng nông thôn Hà Nội.

- Cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể từ Thành phố đến cơ sở triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

- Tăng cường công tác thanh tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ.

- Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong giám sát triển khai thực hiện Nghị quyết.

### **2. Trách nhiệm cụ thể**

#### **2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan ban hành hướng dẫn, quy trình, biểu mẫu triển khai thực hiện, (riêng quy trình triển khai thực hiện Kế hoạch này ban hành trước ngày 20/12/2023); đồng thời giải quyết các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND và Kế hoạch này.

- Chủ động phối hợp các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể người dân trên địa bàn thành phố Hà Nội về nội dung Phụ lục 07 của Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành có liên quan, UBND các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai và Mỹ Đức hướng dẫn đầy đủ, kịp thời về quy trình, thủ tục hồ sơ và chính sách hỗ trợ cho các đối tượng trong diện hỗ trợ và có nhu cầu được hỗ trợ để tham gia phát triển sản xuất.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện trước ngày 30/11 hằng năm và những nội dung đột xuất, phát sinh; định kỳ hàng năm đề xuất UBND Thành phố tổ chức Hội nghị tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và tham mưu UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố kết quả thực hiện hoặc những nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

## 2.2. Ban Dân tộc thành phố Hà Nội

Chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các nội dung tại Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả; cung cấp thông tin về công tác dân tộc trên địa bàn thành phố Hà Nội làm cơ sở triển khai Kế hoạch.

## 2.3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Đôn đốc, hướng dẫn phòng Lao động, Thương binh và Xã hội cấp huyện trong việc xác định, đối chiếu, rà soát đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo là dân tộc thiểu số trên cơ sở danh sách đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo thuộc địa bàn quản lý.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT trong việc rà soát các chính sách hỗ trợ và các đối tượng đã được nhận hỗ trợ, tránh hỗ trợ trùng lặp.

## 2.4. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị tham mưu, báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí năm 2024-2025 cho các huyện: Ba Vì, Quốc Oai, Thạch Thất và Mỹ Đức để cân đối ngân sách cho 13 xã vùng dân tộc thiểu số (nếu cấp huyện làm chủ đầu tư).

- Hướng dẫn UBND 04 huyện (Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức) về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định

## 2.5. Ủy ban nhân dân 04 huyện (Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức)

- Chỉ đạo các phòng, ban chức năng, UBND các xã phối hợp cơ quan được giao của huyện tuyên truyền Phụ lục 07, Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND, vận động người dân trên địa bàn cùng tự nguyện tham gia; thông tin trên hệ thống loa truyền thanh các xã, tuyên truyền lưu động; chú trọng phát huy ưu thế của các hình thức, phương pháp truyền thông hiện đại, đa phương tiện, trên môi trường internet, mạng xã hội của các xã, thôn, bản và các hội, đoàn thể.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế và đơn vị liên quan, UBND các xã rà soát số lượng, đối tượng, kinh phí hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo là người dân tộc thiểu số thực hiện cấp kinh phí và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

- Căn cứ dự toán Thành phố giao hàng năm, chịu trách nhiệm cân đối, đảm bảo kinh phí theo phân cấp để thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất.

- UBND các huyện ngoài mức hỗ trợ theo quy định của Chính phủ và Thành phố, kêu gọi khuyến khích các hỗ trợ từ Doanh nghiệp, các nhà hảo tâm và từ các nguồn khác như: nguồn viện trợ, nguồn xã hội hóa, các quỹ từ thiện hợp pháp,...

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; UBND Thành phố đề nghị các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc thành phố Hà Nội, UBND 04 huyện nêu trên, các đơn vị liên quan khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo, đề xuất UBND Thành phố (qua Sở Nông nghiệp và PTNT Thành phố tổng hợp) xem xét, giải quyết những vấn đề đột xuất phát sinh hoặc nội dung vượt thẩm quyền (nếu có)./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Kinh tế Ngân sách-HĐND Thành phố;
- Các Sở: NN và PTNT, LĐTBXH, TC, KHĐT;
- Ban Dân tộc TP Hà Nội;
- UBND các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức;
- VPUB: CVP, các PCVP; KTN, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KTN Ngân.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Quyền**